

CÔNG TY TNHH TRANSLINK VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TRANSLINK VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TRANSLINK VIET NAM COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: TRANSLINK VN CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108484726

3. Ngày thành lập: 23/10/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 3, Số 2, Lô 3A, KĐT Trung Yên, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ loại Nhà nước cấm)	4620
2.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
3.	In ấn	1811
4.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: ☐ Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác ☐ Bán buôn dụng cụ y tế ☐ Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh ☐ Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh ☐ Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện ☐ Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự ☐ Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm ☐ Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
6.	Bốc xếp hàng hóa	5224
7.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: ☐ Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket) ☐ Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket)	4719

8.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: ☐ Bán buôn đồ uống có cồn; ☐ Bán buôn đồ uống không có cồn	4633
9.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: ☐ Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; ☐ Đào tạo về sự sống; ☐ Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; ☐ Dạy máy tính.	8560
10.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
11.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
12.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
13.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán)	6619
14.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
15.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
16.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
17.	Cho thuê xe có động cơ	7710
18.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn chuyển giao công nghệ	7490
19.	Quảng cáo	7310
20.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
21.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: ☐ Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt ☐ Bán buôn thủy sản ☐ Bán buôn rau, quả ☐ Bán buôn cà phê ☐ Bán buôn chè ☐ Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột ☐ Kinh doanh thực phẩm chức năng	4632(Chính)
22.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
23.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
24.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610

25.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm kinh doanh quán bar, vũ trường, karaoke)	5630
26.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: ☐ Dịch vụ tư vấn bất động sản ☐ Dịch vụ quản lý bất động sản ☐ Dịch vụ môi giới bất động sản	6820
27.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Website thương mại điện tử	6209
28.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	8299
29.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: ☐ Bán lẻ thịt và các sản phẩm thịt trong các cửa hàng chuyên doanh ☐ Bán lẻ thủy sản trong các cửa hàng chuyên doanh ☐ Bán lẻ rau, quả trong các cửa hàng chuyên doanh ☐ Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
30.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: ☐ Đại lý bán hàng hóa ☐ Môi giới thương mại	4610
31.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
32.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
33.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
34.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
35.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
36.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
37.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: ☐ Khách sạn ☐ Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày ☐ Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
38.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
39.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651

40.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
41.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
42.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Hoạt động của các điểm truy cập internet	6190
43.	Lập trình máy vi tính	6201
44.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (không bao gồm dịch vụ điều tra và thông tin Nhà nước cấm)	7320
45.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán);	7020
46.	(Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	TRẦN NGUYỄN BẢO HÂN	Căn hộ 506 nhà H, khu TT 7,2 ha, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	900.000.000	90,000	012954757	
2	KIỀU VĂN HẬU	Thôn Song Khê, Xã Tam Hưng, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	100.000.000	10,000	001077014872	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: KIỀU VĂN HẬU

Giới tính: Nam

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 01/06/1977

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 001077014872

Ngày cấp: 17/04/2017

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Song Khê, Xã Tam Hưng, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Song Khê, Xã Tam Hưng, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

* Họ và tên: TRẦN NGUYỄN BẢO HÂN

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng thành viên*

Sinh ngày: 26/07/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 012954757

Ngày cấp: 22/04/2007

Nơi cấp: *Công an Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Căn hộ 506 nhà H, khu TT 7,2 ha, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Căn hộ 506 nhà H, khu TT 7,2 ha, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội